

Số: ~~716~~ /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển thành công ty cổ phần
Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị
và khu công nghiệp Việt Nam**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam với những nội dung chính sau đây:

1. Tên, địa chỉ trụ sở chính:

- Tên tiếng Việt: Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP;

- Tên tiếng Anh: Vietnam Urban and Industrial Zone Development Corporation - JSC;

- Tên viết tắt: IDICO;

- Biểu tượng: là biểu tượng của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đang sử dụng;

- Trụ sở chính: 151 ter Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam sau cổ phần hóa có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP kế thừa các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam trước khi chuyển đổi; được tiếp tục kinh doanh các ngành, nghề hiện Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đang thực hiện và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức cổ phần hóa: kết hợp bán bớt phần vốn nhà nước hiện có và phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

4. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành lần đầu:

a) Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ đồng).

b) Cơ cấu cổ phần phát hành lần đầu:

Tổng số cổ phần: 300.000.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó:

- Cổ phần nhà nước: 108.000.000 cổ phần, chiếm 36% vốn điều lệ đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2018, bán hết phần vốn nhà nước còn nắm giữ, Nhà nước không nắm giữ cổ phần.

- Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011: 1.694.500 cổ phần, chiếm 0,56% vốn điều lệ;

- Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: 135.000.000 cổ phần, chiếm 45% vốn điều lệ;

- Cổ phần bán đấu giá công khai: 55.305.500 cổ phần, chiếm 18,44% vốn điều lệ.

5. Thủ tướng Chính phủ ủy quyền Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần lần đầu theo quy định của pháp luật, điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ khi không bán được cho các nhà đầu tư theo Phương án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước: Bộ Xây dựng chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước sang Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) theo quy định của pháp luật.

7. Nhà đầu tư chiến lược:

Thủ tướng Chính phủ ủy quyền Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định tiêu chí, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và tỷ lệ cổ phần cụ thể bán cho nhà đầu tư

chiến lược, bảo đảm theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và quy định pháp luật có liên quan.

8. Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP thực hiện xử lý đất đai, thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm, thực hiện việc quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định của Luật đất đai và pháp luật có liên quan.

9. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số lao động tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp: 935 người;
- Tổng số lao động chuyển sang làm việc tại Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP: 931 người;
- Số doanh nghiệp nghỉ việc tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp 04 người.

10. Chi phí cổ phần hóa: Giao Bộ Xây dựng phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa; Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam quyết định và chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế, cần thiết để thực hiện cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Xây dựng:

- Nghiên cứu ý kiến của Bộ Tài chính (công văn số 5555/BTC-TCDN ngày 28 tháng 4 năm 2017), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (công văn số 3887/BKHĐT-PTDN ngày 11 tháng 5 năm 2017), Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (công văn số 1525/LĐTBXH-LĐTL ngày 21 tháng 4 năm 2017) để chỉ đạo triển khai công tác cổ phần hóa Công ty mẹ-Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam theo đúng quy định pháp luật.

- Quyết định các nội dung quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7 và Khoản 10 Điều 1 Quyết định này.

- Lựa chọn tổ chức tài chính trung gian và Sở Giao dịch chứng khoán để công bố thông tin, bán cổ phần; chỉ đạo Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam tổ chức, triển khai bán cổ phần ra công chúng và cho nhà đầu tư chiến lược theo quy định hiện hành. Nếu đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán thì phải đồng thời lập hồ sơ đăng ký lưu ký và hồ sơ đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán của cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP theo quy định tại Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước.

- Cử người đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam – CTCP cho đến khi Tổng

công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam quyết toán cổ phần hóa và bàn giao cho công ty cổ phần.

- Chịu trách nhiệm về Quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam và phối hợp với Bộ Tài chính, chỉ đạo Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam, người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam-CTCP xử lý tồn tại về tài chính theo quy định pháp luật.

2. Bộ Tài chính: Hướng dẫn Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP xử lý những tồn tại về tài chính.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn việc đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Hướng dẫn việc xử lý những vấn đề liên quan đến chế độ, quyền lợi của người lao động theo quy định hiện hành và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

5. Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm quản lý Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động, đất đai cho Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - CTCP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng các Bộ: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa và Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- TCT Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp VN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, TKBT;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (3b). tháng 3/0



Vương Đình Huệ